

Bản án số: 356/2024/HSPT

Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Bích Ngân

2. Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 936/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 251/2023/HSST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993.

ĐKHKT: Xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Phòng 1501, chung cư A, ngõ 622 M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trương Thị T2; có vợ Võ Ngọc Huyền D và 02 con (con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000377 lập ngày 05/5/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 29/12/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát kinh tế - Công an quận Hoàng Mai phối hợp với Đội 3 Phòng Cảnh sát môi trường - Công an thành phố Hà Nội, Đội kiểm lâm cơ động và PCCC rừng số 1 Hà Nội tiến hành kiểm tra cơ sở kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ “Mộc Hương Các” tại đường ven sông Sét, ngách 46, ngõ 521 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, chủ cơ sở là Nguyễn Văn T (sinh năm 1993; trú tại căn hộ 0702, tòa nhà Park 2, Khu đô thị Times City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) và 03 nhân viên gồm: Nguyễn Bích Nhân (sinh năm 1994, trú tại: Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội), Nguyễn Văn Tư (sinh năm 1995; trú tại 46/521 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) và Hoàng Thị Hoàng Yến (sinh năm 2003; trú tại: Số 8 Ngọc Hồi, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội). Kết quả phát hiện 21 sản phẩm đã chế tác nghi làm từ ngà voi (gồm lọ bút, tượng phật, vòng, thìa...) tổng trọng lượng 15,4 kg.

Tại Kết luận giám định động vật số 189/STTNSV ngày 21/02/2003 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

Xác định tên loài vật.

1) 01 (một) mẫu sản phẩm đánh số 1 là được làm từ ngà loài Voi ma mút có tên khoa học *Mammuthus primigenius*.

2) 01 (một) mẫu sản phẩm đánh số 10 là được làm từ ngà loài voi châu Á có tên khoa học *Elephas maximus*.

3) 15 (mười lăm) sản phẩm đánh số 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 15, 17, 18, 19 là ngà voi. Kết quả phân tích AND của 15 mẫu là được làm từ ngà loài voi châu phi có tên khoa học *Loxodonta a fricana*.

4) 02 (hai) mẫu sản phẩm đánh số 6, 16 là ngà Voi. Kết quả phân tích có hàm lượng AND tách chiết được rất thấp và đã bị phân hủy nên không thu được sản phẩm PCR đạt chất lượng cao cho việc phân tích trình tự AND. Do đó không có cơ sở xác định ngà của loài Voi nào.

5) 02 (hai) mẫu sản phẩm đánh số 20, 21 đã được tách chiết AND sử dụng bộ kit thương phẩm *Dneasy blood anh tisuse kit (Qiagen Đức)* và nhân bản AND sử dụng kỹ thuật PCR với các bộ môi phổ quát cho đối tượng động vật. Tuy nhiên, hàm lượng AND tách chiết được rất thấp và đã bị phân hủy nên

không thu được sản phẩm PCR đạt chất lượng cho việc phân tích trình tự AND. Do đó không có cơ sở xác định loại động vật cho mẫu vật được trưng cầu giám định.

Xác định tình trạng bảo tồn theo pháp luật:

1) Loài voi châu á có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài voi châu á có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ. Loài voi châu á có tên trong Phụ lục I. Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

2) Loài voi châu phi có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

3) Loài voi ma mút không có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Tại Kết luận giám định số 1470/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 mẫu sản phẩm đánh số ký hiệu 01 có khối lượng: 332,28 gam.
- 01 mẫu sản phẩm đánh số ký hiệu 10 có khối lượng: 410,50gam.
- 15 mẫu sản phẩm đánh số ký hiệu 02, 03, 04, 05, 07, 08, 09, 11, 12, 13, 14, 15, 17, 18, 19 có tổng khối lượng: 12.290,48 gam.
- 02 mẫu sản phẩm đánh số ký hiệu 06, 16 có tổng khối lượng: 2.708,47 gam.
- 02 mẫu sản phẩm đánh số ký hiệu 20, 21 có tổng khối lượng: 120,48 gam.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax. Thu giữ của Nguyễn Bích Nhâm: 01 (một) điện

thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 10+ màu trắng và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 150 màu đen.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Thành bắt đầu mở cơ sở kinh doanh đồ thủ công mỹ nghệ “Mộc Hương Các” tại đường ven sông Sét, địa chỉ: Ngách 46/521 Trương Định, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội từ đầu năm 2019. Khoảng tháng 10/2022, Thành bắt đầu thu mua một số sản phẩm ngà voi với mục đích bán lại để kiếm lời. 21 sản phẩm nghi làm từ ngà voi trên Thành thu mua của một số người lạ mặt không quen biết mang đến cửa hàng rao bán. Tổng số tiền Thành bỏ ra để mua 21 sản phẩm này là 300.000.000 đồng. Do bản thân có tìm hiểu từ trước nên Thành nhận biết được trong các sản phẩm này có sản phẩm được chế tác từ ngà voi Châu Phi hoặc ngà voi Châu Á có giá trị lớn hơn so với ngà voi ma mút. Bản thân Thành cũng nhận thức pháp luật không cho phép tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán đối với ngà voi Châu Phi hoặc ngà Voi Châu Á tuy nhiên do háms lợi nên Thành vẫn bày bán. Thành bày các sản phẩm này tại cửa hàng rồi chỉ đạo nhân viên của hàng chụp ảnh, quảng cáo và đăng bán trên lên mạng xã hội. Thành nói nhân viên biết nguồn gốc các sản phẩm bày bán được chế tác từ ngà voi ma mút và được pháp luật cho phép kinh doanh, buôn bán. Từ khi bắt đầu bày bán các sản phẩm bằng ngà voi, Thành chưa bán được cho người nào.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người liên quan Nguyễn Bích Nhâm, Nguyễn Văn Tư, Hoàng Thị Hoàng Yên. Những người này được Nguyễn Văn T trả lương hàng tháng và đều không biết nguồn gốc các sản phẩm thu giữ tại cửa hàng có sản phẩm làm từ ngà voi Châu Á và ngà voi Châu Phi là các động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với những người đã bán các sản phẩm làm từ ngà voi Châu Á và ngà voi Châu Phi cho Nguyễn Văn T, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T, của Nguyễn Bích Nhâm. Qua xác minh, đây là phương tiện đã sử dụng vào việc quảng cáo, rao bán các sản phẩm làm từ ngà voi bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 251/2023/HSST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” là phù hợp. Tuy nhiên, xem xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Cụ thể, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 29/12/2022, tại địa chỉ ngách 46/521 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ, buôn bán trái phép 12,7 kilôgam ngà voi (gồm 16 mẫu vật gồm: lọ bút, tượng phật, vòng... làm từ ngà voi Châu Á hoặc Châu Phi) thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc phụ lục 1 Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” với tình tiết “*Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép ngà voi có khối lượng từ 02 kilôgam đến dưới 20 kilôgam*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm hệ cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm

pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Toà án cấp sơ thẩm xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo có nhiều đóng góp cho công tác xã hội như đóng góp cho các bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn của Bệnh viện Nhi Trung ương, ủng hộ các nạn nhân trong vụ hỏa hoạn tại phường Khương Đình; bố, mẹ của bị cáo bị bệnh nặng, con của bị cáo bị mắc bệnh thận bẩm sinh. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều đóng góp cho công tác xã hội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và sửa quyết định của bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, ngăn ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*Sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường V, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/4/2024.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- TAND quận Hoàng Mai;
- THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm